

NHÌN NHẬN CỦA NGƯỜI DÂN VỀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ LIÊN QUAN ĐẾN DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN VÀ ẢNH HƯỞNG CỦA NÓ ĐẾN ĐÁNH GIÁ CỦA HỌ VỀ CÁC CHỦ DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN

Lê Hương

Viện Tâm lý học

Trong đời sống xã hội, hiện tượng định kiến hay tính ì của tư duy con người, những thay đổi của tư duy không theo kịp những thay đổi của thực tiễn cuộc sống không phải là hiếm gặp. Những hiện tượng đó, dù đúng hay sai, đều có ảnh hưởng nhất định đến đánh giá của con người đối với những vấn đề có liên quan, chi phối hành vi của họ trong cuộc sống hàng ngày. Tìm hiểu nhìn nhận của người dân về một số vấn đề có liên quan đến doanh nghiệp tư nhân (DNTN), chúng tôi muốn xác định xem trong đánh giá của họ về các chủ DNTN hiện tượng đó có tồn tại hay không.

Trong nghiên cứu của mình⁽¹⁾, chúng tôi quan tâm đến hai vấn đề sau:

- Nhìn nhận của người dân về nền kinh tế nhiều thành phần.
- Nhìn nhận của người dân về nghề kinh doanh.

Sau đây là một số kết quả nghiên cứu cụ thể.

1. Nhìn nhận của người dân về nền kinh tế nhiều thành phần

Đất nước ta đã chuyển sang nền kinh tế nhiều thành phần hơn một thập kỷ. Khoảng thời gian ấy không phải là dài đối với sự phát triển của cả một đất nước, song những thành tựu mà chúng ta đạt được trong lĩnh vực kinh tế - xã hội trong thời gian

qua đã làm cho mỗi người dân nhận thấy rõ những điểm mạnh của đường lối phát triển nền kinh tế nhiều thành phần theo định hướng xã hội chủ nghĩa mà Đảng và Nhà nước đã xác định. Các số liệu thu được từ khảo sát thực tiễn đã cho thấy, người dân có cái nhìn rất tích cực đối với nền kinh tế nhiều thành phần (Điểm trung bình (ĐTB) nhóm quan niệm về nền kinh tế nhiều thành phần = 4,59⁽²⁾). Họ cho rằng, kinh tế nhiều thành phần là xu thế tất yếu của sự phát triển kinh tế - xã hội ở nước ta hiện nay. Nền kinh tế ấy đã làm thay đổi căn bản đời sống xã hội ở nước ta theo chiều hướng tích cực, tạo ra thị trường hàng hoá tiêu dùng phong phú, đa dạng, đem lại nhiều cơ hội có việc làm cho người lao động. Trong nền kinh tế ấy, tất cả các thành phần kinh tế, bao gồm cả kinh tế tư nhân, đều đáng được coi trọng vì chúng đều có những đóng góp nhất định cho sự nghiệp phát triển đất nước. Mặc dù có những khác biệt có ý nghĩa về mặt thống kê trong quan niệm của những người có trình độ học vấn phổ thông - từ cấp III trở xuống và đại học (nhóm những người có trình độ học vấn từ đại học trở lên ủng hộ mạnh hơn nhóm có trình độ học vấn từ cấp III trở xuống, với các ĐTB tương ứng là 4,64 và 4,381, $p < 0,05$), song rõ ràng là về mặt nhận thức, người dân ủng hộ nền kinh tế nhiều thành phần. Điều này cũng có nghĩa là họ ủng hộ phát triển thành phần kinh tế tư nhân. Trong toàn mẫu khảo sát của chúng tôi, có tới 78,2% số người trả lời hoàn toàn nhất trí với quan điểm cho rằng, nền kinh tế nhiều thành phần là xu thế tất yếu của sự phát triển kinh tế - xã hội ở nước ta hiện nay và 72,1% - hoàn toàn tán thành ý kiến khẳng định kinh tế tư nhân là một thành phần kinh tế cần được coi trọng như những thành phần kinh tế khác. Như vậy, đây là một điều kiện thuận lợi đối với sự phát triển của các DNTN.

Bảng 1: *Nhìn nhận của người dân về nền kinh tế nhiều thành phần*

STT	Các ý kiến thừa nhận	ĐTB
1	Nền kinh tế nhiều thành phần là xu thế tất yếu của sự phát triển kinh tế - xã hội hiện nay ở nước ta	4,71
2	Tất cả các thành phần kinh tế đều đáng được tôn trọng vì chúng đều có những đóng góp nhất định cho sự nghiệp phát triển đất nước	4,66
3	Kinh tế tư nhân là một thành phần kinh tế cần được coi trọng như những thành phần kinh tế khác trong xã hội	4,58
4	Nền kinh tế nhiều thành phần phát triển đã làm thay đổi căn bản đời sống xã hội nước ta theo chiều hướng tích cực	4,39
5	Nền kinh tế nhiều thành phần đã đem lại nhiều cơ hội công ăn việc làm cho người dân	4,55
6	Nền kinh tế nhiều thành phần phát triển đã tạo ra thị trường hàng hoá tiêu dùng phong phú, đa dạng - cơ sở cho nhu cầu của người dân ngày càng có điều kiện thoả mãn và phát triển	4,65
ĐTB nhóm nhìn nhận về nền kinh tế nhiều thành phần		4,59

Tuy nhiên, trong giai đoạn hiện nay, không phải không có những trở ngại đối với nhận thức của người dân về sự phát triển thành phần kinh tế tư nhân. Chúng ta đã

sống một thời gian dài trong một bối cảnh xã hội mà kinh tế nhà nước và kinh tế tập thể chiếm vị trí độc quyền, thành phần kinh tế tư nhân không được coi trọng, thậm chí còn bị lên án. Trong suốt thời gian đó, hầu như toàn bộ lợi ích, nhu cầu của người dân đều được Nhà nước lo toan theo kiểu bao cấp. Một phương thức sống như vậy kéo dài có thể đã để lại dấu ấn trong suy nghĩ của mỗi người Việt Nam, trong cách nhìn nhận của người dân về thành phần kinh tế tư nhân. Bên cạnh đó, dù sự phát triển của thành phần kinh tế tư nhân có vai trò quan trọng trong việc nâng cao nhịp độ tăng trưởng kinh tế nước ta trong thời gian qua, trong việc giải quyết việc làm cho người lao động, song những tiêu cực nảy sinh trong thành phần kinh tế ấy cũng như mức độ đóng góp còn hạn chế của nó vào việc giải quyết nhiều vấn đề xã hội khác đã làm cho không ít người còn chưa có thiện cảm với thành phần kinh tế này. Theo các kết quả khảo sát thực tiễn, có 27,8% số người trả lời cho rằng công bằng xã hội vì lợi ích của người dân chỉ có thể được thực hiện trên cơ sở kinh tế quốc doanh và kinh tế tập thể; có đến 27,1% số người có quan điểm trung dung, cho rằng điều đó nửa đúng, nửa sai. 29,1% số người đồng ý với ý kiến cho rằng, để xây dựng một xã hội công bằng, vì lợi ích của người dân, Nhà nước cần ưu tiên phát triển các hình thức kinh tế quốc doanh, kinh tế tập thể hơn là phát triển kinh tế tư nhân và 27,7% cũng còn băn khoăn, cảm thấy khó trả lời. Rõ ràng, một bộ phận người dân còn chưa sẵn sàng ủng hộ thành phần kinh tế tư nhân.

2. Nhìn nhận của người dân về nghề kinh doanh

Bảng 2: Nhìn nhận của người dân về nghề kinh doanh

STT	Các ý kiến nhìn nhận	Điểm TB
1	Kinh doanh là một nghề cao quý như bao nghề khác	4,45
2	Xã hội không thể giàu có nếu không biết phát triển nghề kinh doanh	4,29
3	Kinh doanh tư nhân phát triển sẽ tạo ra một nhóm người giàu có trong xã hội	4,14
4	Những người giàu có từ kinh doanh tư nhân sẽ lôi kéo và hỗ trợ những người khác trong xã hội thoát khỏi đói nghèo và cả xã hội sẽ dần trở nên giàu có	3,58
ĐTB nhóm quan niệm về nghề kinh doanh		4,11

Nhiều nhà nghiên cứu văn hoá Việt Nam đã cho rằng, trong quan niệm truyền thống, người dân Việt Nam đánh giá thấp nghề kinh doanh (với cách hiểu hẹp hơn là nghề buôn bán, thương mại) trong so sánh với các ngành nghề khác. Người ta sắp xếp vị thế xã hội của nghề kinh doanh ở vị trí thấp nhất, sau các nghề như sĩ, nông, công. Thế nhưng, quan niệm ấy đã thay đổi cùng với sự phát triển của xã hội. Những kết quả khảo sát của chúng tôi đã khẳng định điều này. Nhìn chung, khi người dân đã ủng hộ nền kinh tế nhiều thành phần thì họ cũng có xu hướng ủng hộ nghề kinh doanh (hệ số tương quan R giữa hai quan điểm này là 0,539, $p < 0,01$). Về mặt nhận thức, không tùy thuộc vào những khác biệt về tuổi tác, giới tính, trình độ học vấn hay tính chất nghề nghiệp v.v... người dân đánh giá rất cao nghề kinh doanh (ĐTB = 4,11). Hơn 80% số người tham gia khảo sát cho rằng, kinh doanh là một nghề cao quý cũng như bao nghề khác. Đối với xã hội, đó là một nghề đem lại sự phồn thịnh. Đối với cá nhân, nhiều người cho rằng đó là nghề tạo cho con người nhiều cơ hội phát huy

tài năng, cơ hội xây dựng một cuộc sống tự lập, giàu sang. Như vậy, quan niệm về nghề kinh doanh của đa số người dân hiện nay cũng là một điều kiện thuận lợi đối với sự phát triển thành phần kinh tế tư nhân.

Một câu hỏi được đặt ra, liệu cách nhìn nhận của người dân về những vấn đề nêu trên có ảnh hưởng đến đánh giá của họ về vị thế xã hội, năng lực và đạo đức kinh doanh của các chủ DNTN hiện nay hay không?

Các kết quả thu được từ phép phân tích tương quan và phép hồi quy cho thấy, các cách nhìn nhận đó chỉ có tương quan và ảnh hưởng đến việc đánh giá vị thế xã hội, năng lực và đạo đức kinh doanh của các chủ DNTN ở một số khía cạnh biểu hiện khác nhau. Cụ thể như sau:

Bảng 3: *Tương quan giữa các biến và dự đoán mức độ thay đổi đánh giá của người dân về vị thế xã hội, năng lực và đạo đức kinh doanh của giới chủ DNTN khi cách nhìn nhận về nền kinh tế nhiều thành phần và về nghề kinh doanh của họ thay đổi*

Các biến	R	R ²
Biến độc lập: Quan niệm về nền kinh tế nhiều thành phần		
Biến phụ thuộc:		
I. Đánh giá vị thế xã hội:		
1. Đánh giá về vai trò và công lao đóng góp của giới chủ DNTN cho sự phát triển kinh tế - xã hội.	0.281**	0.079***
2. Đánh giá về uy tín và sự kính trọng của xã hội đối với các chủ DNTN.	0.331**	0.109***
II. Đánh giá đạo đức kinh doanh:		
3. Đánh giá về đạo đức của giới chủ DNTN đối với bản thân.	0.282**	0.080***
III. Đánh giá năng lực kinh doanh:		
4. Đánh giá về sự nhạy bén và năng lực phản ứng với các loại thông tin.	0.246**	0.061***
5. Đánh giá về năng lực học hỏi và ứng dụng tri thức trong kinh doanh.	0.225**	0.051***
6. Đánh giá về năng lực quản trị và giao tiếp.	0.243**	0.059***
7. Đánh giá về năng lực tính toán và xây dựng chiến lược kinh doanh.	- 0.113*	0.013*
8. Đánh giá về năng lực cạnh tranh.	- 0.108*	0.012**
Biến độc lập: Quan niệm về nghề kinh doanh.		
Biến phụ thuộc:	R	R ²
I. Đánh giá vị thế xã hội:		
1. Đánh giá về vai trò và công lao đóng góp của giới chủ DNTN cho sự phát triển kinh tế - xã hội.	0.375**	0.141***
2. Đánh giá về uy tín và sự kính trọng của xã hội đối với các chủ DNTN.	0.331**	0.110***
3. Đánh giá về tài sản và thu nhập của các chủ DNTN.	0.245**	0.060***

II. Đánh giá đạo đức kinh doanh:		
4. Đánh giá về đạo đức của các chủ DNTN đối với bạn hàng và người tiêu dùng.	0,198**	0,039***
5. Đánh giá về đạo đức của các chủ DNTN đối với bản thân.	0,277**	0,077***
III. Đánh giá năng lực kinh doanh:		
6. Đánh giá về sự nhạy bén và năng lực phản ứng với các loại thông tin.	0,246**	0,052***
7. Đánh giá về năng lực tính toán và xây dựng chiến lược kinh doanh.	-0,175**	0,031***
8. Đánh giá về năng lực học hỏi và ứng dụng tri thức trong kinh doanh.	0,228**	0,051***
9. Đánh giá về năng lực quản trị và giao tiếp..	0,298**	0,089***

Ghi chú: * khi $p < 0,05$; ** khi $p < 0,01$ và *** khi $p < 0,001$.

Nhìn chung, sự nhìn nhận của người dân về nền kinh tế nhiều thành phần và quan niệm của họ về nghề kinh doanh có ảnh hưởng theo những chiều khác nhau (thuận hoặc nghịch) đến đánh giá của họ về vị thế xã hội, năng lực và đạo đức kinh doanh của các chủ DNTN. Tương quan thuận tồn tại trong quan hệ với những đánh giá về vị thế xã hội và đạo đức kinh doanh, tương quan nghịch xuất hiện trong quan hệ với đánh giá về một số biểu hiện của năng lực kinh doanh.

Các kết quả khảo sát thực tiễn cho thấy, khi người ta càng đề cao nghề kinh doanh, càng nhấn mạnh ý nghĩa của nền kinh tế nhiều thành phần, trong đó có thành phần kinh tế tư nhân thì họ càng có tâm thế có yêu cầu cao đối với thành phần kinh tế ấy. Chính vì vậy mà những người càng đánh giá cao nền kinh tế nhiều thành phần, càng coi trọng nghề kinh doanh thì chính họ lại là những người đánh giá rất thấp một số biểu hiện năng lực kinh doanh của các chủ DNTN, như khả năng tính toán và xây dựng chiến lược kinh doanh (tương quan nghịch), năng lực cạnh tranh (tương quan nghịch). Tuy nhiên, trong tất cả các trường hợp, mức độ ảnh hưởng không mạnh.

Có thể nhận xét rằng, những cách nhìn nhận đó của người dân có tác động đến đánh giá của họ về những khía cạnh vị thế xã hội của chủ DNTN hơn là đến những khía cạnh liên quan đến phẩm chất "kỹ thuật" (năng lực) và đạo đức kinh doanh. Các kết quả thể hiện mức độ tác động của những cách nhìn nhận khác nhau đến việc đánh giá các biểu hiện khác nhau của vị thế xã hội của các chủ DNTN cao hơn hẳn mức độ ảnh hưởng của chúng đến việc đánh giá năng lực và đạo đức kinh doanh. Chẳng hạn, trong một loạt những trường hợp được liệt kê ở bảng 3 thì cách thức nhìn nhận của người dân về nền kinh tế nhiều thành phần có tác động mạnh nhất đến đánh giá của họ về uy tín và sự kính trọng của xã hội đối với các chủ DNTN với $R^2 = 0,109$, $p < 0,001$. Các số liệu này chứng tỏ rằng, nếu như người dân càng thừa nhận ý nghĩa xã hội tích cực của nền kinh tế nhiều thành phần thì họ càng có xu hướng đánh giá cao uy tín và sự kính trọng của xã hội đối với các chủ DNTN. Tuy nhiên, mức độ tác động khá yếu. Những thay đổi trong sự nhìn nhận về nền kinh tế nhiều thành phần cũng chỉ dẫn đến những thay đổi cùng chiều trong đánh giá biểu hiện vị thế xã hội này của khoảng 11% số dân. Quan niệm về nghề kinh doanh có tác động mạnh nhất đến đánh giá về vai trò và công lao đóng góp của các chủ DNTN cho sự phát triển xã hội và đánh giá về uy tín, sự kính trọng xã hội đối với họ, mức độ tác

động cũng yếu với các R^2 tương ứng là 0,141 và 0,110, $p < 0,001$. Nói chung, những thay đổi trong quan niệm về nghề kinh doanh cũng chỉ dẫn đến những thay đổi cùng chiều trong đánh giá những biểu hiện vị thế xã hội nêu trên của khoảng từ 11% đến 14% số dân.

Mức độ tác động yếu từ sự nhìn nhận của người dân về nền kinh tế nhiều thành phần, về nghề kinh doanh đến đánh giá của họ về vị thế xã hội, năng lực và đạo đức kinh doanh của các chủ DNTN có thể lý giải bằng giả thuyết cho rằng, những quan niệm đó chủ yếu phản ánh những đặc điểm nhận thức trên bình diện lý luận, còn đánh giá của người dân về những vấn đề nêu trên chịu sự chi phối của nhiều nhân tố khác nữa. Trong số đó, giữ vai trò quan trọng là thực trạng phát triển thành phần kinh tế tư nhân ở nước ta trong giai đoạn hiện nay và những kinh nghiệm thực tiễn mà người dân thu nhận được có liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của các DNTN.

Chú thích

1. Các số liệu trong bài viết này được rút ra từ đề tài cấp Bộ: "*Đánh giá của người dân về vai trò và vị thế của lớp chủ doanh nghiệp tư nhân Hà Nội*", Viện Tâm lý học thực hiện năm 2003, Th.s Nguyễn Thị Lan làm chủ nhiệm.
2. Trong thiết kế bảng hỏi, điểm đánh giá thấp nhất có giá trị bằng 1 và điểm cao nhất có giá trị bằng 5. Điểm càng cao thì nội dung được đánh giá càng được nhấn mạnh.